TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **269**/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 266/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Trần Mạnh D, sinh năm 1968.

Nơi ĐKHKTT: Cụm 1, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 49, Dãy B3, tập thể vườn quả, tổ dân phố Văn Trì 3, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Ánh Th, sinh năm 1973.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Hoàng 15, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 49, Dãy B3, tập thể vườn quả, tổ dân phố Văn Trì 3, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/7/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả Thận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa Thận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Ánh Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên Thận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có hai con chung là cháu Trần Mạnh T, sinh ngày 25/9/1997 và cháu Trần Quang H, sinh ngày 15/01/2010. Anh chị thỏa Thận: Giao cháu H cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 8/2020 đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Đối với cháu T đã trưởng thành, khỏe mạnh nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Anh D, chị Th tự thỏa Thận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh D, chị Th tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc Thận tình ly hôn và thoả Thận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự Thận tình ly hôn và sự thỏa Thận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận Thận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh D và chị Nguyễn Thị Ánh Th.

- Về con chung: Có hai con chung là cháu Trần Mạnh T, sinh ngày 25/9/1997 và cháu Trần Quang H, sinh ngày 15/01/2010. Giao cháu Hiển cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 8/2020 đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Đối với cháu T đã trưởng thành, khỏe mạnh và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh D được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa Thận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Th và anh D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn, dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003703 ngày 16/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh D và chị Th đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang